

Bản án số: 17/2019/DS-ST
Ngày 09/10/2019
Về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN – TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Đình Hợp
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Đình Sanh và ông Hoàng Văn Ninh
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 09/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” thụ lý số 66/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-DS ngày 24/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hoàng Văn Ph, sinh năm 1969

Bị đơn: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1973

Đều có HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn TP, xã TT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, đều có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn ông Hoàng Văn Ph trình bày: Ngày 26/8/2013 bà Th cùng thôn vay hỏa ông số tiền 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng) để đảo nợ ngân hàng, hẹn 10 ngày thành toán, đến hạn bà Th không trả, ông đã đòi nhiều lần và nhờ Ủy ban xã Triệu Thành giải quyết nhưng bà Th vẫn chây ỳ không trả, nay ông khởi kiện yêu cầu bà Th phải trả cho ông số tiền 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng), ông không yêu cầu trả lãi, việc bà Th đề nghị trả mỗi tháng 200.000đ và yêu cầu ông cùng chịu án phí, ông không đồng ý.

Đối với bị đơn: Tại bản tự khai ngày 10/9/2019, biên bản hòa giải ngày 18/9/2019 và tại phiên tòa trình bày: Bà Th thừa nhận ngày 26/8/2013 có vay ông Ph số tiền 75.000.000đ, đến nay chưa trả đồng nào là đúng, bà nhận trách nhiệm trả đầy đủ cho ông Ph nhưng hiện tại gia đình khó khăn xin trả dần mỗi tháng 200.000đ và yêu cầu ông Ph cùng chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn bà Lê Thị Th hiện nay đang cư trú tại thôn TP, xã TT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

[2] Về nội dung: Xét giấy vay tiền 26/8/2013 có nội dung phù hợp giao dịch dân sự vay tài sản được quy định tại Điều 463, 470 Bộ luật dân sự do đó làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, trong giấy vay không thể hiện thời hạn trả nợ là hợp đồng không kỳ hạn, tại biên bản hòa giải của UBND xã Triệu Thành các bên thỏa thuận đến ngày 30/8/2019 bà Th phải thanh toán số tiền trên cho ông Ph nhưng không thanh toán.

[3] Xét về yêu cầu trả tiền: Nguyên đơn yêu cầu bà Th trả số tiền gốc đã vay là tiền 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng),không yêu cầu lãi xuất, Quá trình giải quyết và tại phiên tòa bà Th đã thừa nhận ngày 26/8/2013 có vay ông Ph số tiền trên đến nay chưa trả, sự thỏa thuận về số nợ gốc là hoàn toàn tự nguyện, như vậy bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay theo thỏa thuận trong hợp đồng, vi phạm Điều 466 Bộ luật dân sự, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn bà Lê Thị Th phải có trách nhiệm trả cho ông Hoàng Văn Ph số tiền gốc là tiền 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng), ông Ph không yêu cầu lãi xuất nên không xem xét.

Việc bà Th đề nghị trả dần mỗi tháng 200.000đ và yêu cầu nguyên đơn chịu án phí nhưng không được nguyên đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 nghị quyết số 326/2016/QH14, Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên hoàn trả lại án phí cho nguyên đơn.

Vì các lý lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 26, khoản 3 Điều 144, Điều 271,273, 280 của Bộ luật tố Tụng dân sự; Các Điều 463, 470 Bộ luật dân sự; điểm b, khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Lê Thị Th phải có trách nhiệm trả cho ông Hoàng Văn Ph số tiền 75.000.000đ (*Bảy mươi lăm triệu đồng*),

Kể từ ngày ông Ph có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Th chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị đơn bà Lê Thị Th phải chịu án phí sơ thẩm có giá ngạch là 3.750.000đ. *(Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)*

Hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Hoàng Văn Ph, số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.875.000đ tại biên lai số 3693 ngày 05/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Triệu Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Hợp